

Bản án số: 91/2018/HSST
Ngày: 17/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông Nguyễn Thanh Long

- *Các Hội thẩm nhân dân* :

1. Ông Võ Ánh Sứ – Chủ tịch Hội người cao tuổi huyện Ea H’Leo.

2. Ông Ksor Y Nai - Cán bộ hưu trí.

Những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa:

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Ông Nguyễn Năng Quân - Cán bộ tòa án nhân dân huyện H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa*: Ông Mai Xuân Huân - Kiểm sát viên.

Ngày từ 17/10/2018, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân Huyện H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 94/2018/HSST, ngày 27 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hà Minh P; sinh năm: 1979, tại thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Khôi B, thị trấn E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 06/12; Cha: Nguyễn Văn T; không rõ năm sinh và nơi cư trú; Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1954; Nơi cư trú: Khôi B, thị trấn E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Chung cư P, quận X, thành phố Hồ Chí Minh; Vợ: Nguyễn Thị Như N, đã ly hôn; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2007; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Ngày 04/3/2009, Nguyễn Hà Minh P đã có hành vi đánh bạc cùng nhiều người khác với tổng số tiền 3.122.000 đồng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang. Sau đó, đã bị khởi tố và đưa ra xét xử thì P đã bỏ trốn nên bị truy nã. Đến ngày 25/10/2016, Tòa án nhân dân huyện B đã ra Quyết định đình chỉ vụ án hình sự số: 01/2016/QĐST-HS, đối với Nguyễn Hà Minh P, về tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Việc đình chỉ là do chính sách hình sự mới.

Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H bắt tạm giữ kể từ ngày 03/4/2018 và chuyển tạm giam từ ngày 12/4/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trương Văn N, sinh năm 1979, vắng mặt;
Địa chỉ: 98/8 T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.
2. Bà Ngô Thị Thúy K, sinh năm 1992, vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum;
3. Ông Trần Phúc D, sinh năm 1997, vắng mặt;
Địa chỉ: Ấp Thường P 1, xã T A, huyện C A, tỉnh Hậu Giang;
4. Ông Lê Văn N, sinh năm 1969, vắng mặt;
Địa chỉ: 102/3 khu vực M, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.
5. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1987, vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum;

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Tấn M, sinh năm 1973, vắng mặt;
Địa chỉ: Thôn Y, xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/4/2018, tại tuyến đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận tổ dân phố 15, thị trấn E, huyện H, Công an huyện H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hà Minh P và Tăng Quốc K, đang có hành vi vận chuyển gỗ trái phép trên chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 65C-063.77 theo hướng Gia Lai - Đắk Lắk; tang vật thu giữ gồm 1.480 lóng gỗ Bằng Lăng và chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 65C-063.77.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng tháng 3 năm 2018 có một người phụ nữ tên T gọi điện cho Nguyễn Hà Minh P nhờ P tìm mua gỗ Bằng lăng có kích thước 10cm x 10cm x 100cm và T sẽ trả tiền công cho P nên P đồng ý. Do biết Ngô Thị Thúy K, ở huyện K, tỉnh Kon Tum có mua bán gỗ, nên P đã điện thoại cho K hỏi mua gỗ Bằng Lăng, thì K đồng ý bán với giá 55.000 đồng/thanh, có kích thước 10cm x 10cm x 100cm, P đồng ý và nói có bao nhiêu là mua bấy nhiêu, K nói sẽ gom gỗ xong thì điện thoại lại báo cho P biết. Sau đó, P gọi điện thoại cho T nói giá cả thì T đồng ý mua. Đến ngày 31/3/2018, K gọi điện thoại cho P nói đã có gỗ, P nói sẽ thuê xe đến bốc. Sau đó, thông qua cô xe nên P gọi điện thoại thuê xe ô tô tải do Tăng Quốc K điều khiển chở gỗ Bằng lăng không có giấy tờ từ tỉnh Kon Tum về thành phố B với giá 10.000.000 đồng và P nói sẽ lo lót trên đường, thì K đồng ý. Khoảng 16 giờ ngày 01/4/2018, P gặp K và Trần Phúc D tại thành phố P. Sau đó, P dẫn đường cho K điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 65C-063.77 chở D đến nơi bốc gỗ. Sau khi xe vào tới nhà K ở thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum, thì P gặp K và thỏa thuận mua gỗ Bằng lăng không có giấy tờ. Sau đó K tính được 1.480 thanh gỗ, bán với tổng số tiền 92.300.000 đồng, P đồng ý rồi gọi điện thoại cho T để T chuyển tiền cho K thì K

đồng ý. Lúc này, K và D mở bửng xe ô tô xong lên ca bin xe ô tô nằm ngủ. K thuê anh Mai Văn N và một số người bốc vác khác bốc gỗ lên xe ô tô tải biển kiểm soát 65C-063.77. Đến sáng ngày 02/4/2018 sau khi bốc gỗ xong thì P nói K điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 65C-063.77 chở P, D và số gỗ trên thùng xe ô tô về thành phố B. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/4/2018, khi xe ô tô biển kiểm soát 65C-063.77 do K điều khiển về tới địa phận tổ dân phố X, thị trấn E, huyện H, thì bị Công an huyện H kiểm tra, phát hiện và bắt giữ do gỗ trên xe không có giấy tờ.

Tại kết luận giám định ngày 11/4/2018 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk, đã kết luận: Toàn bộ số lượng gỗ trên đều là gỗ Bằng Lăng, thuộc nhóm III, gỗ hộp có khối lượng 20,124 m³.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ gồm: 01 xe ô tô tải hiệu HINO biển kiểm soát 65C-063.77; 1.480 thanh gỗ Bằng lăng có khối lượng gỗ hộp là 20,124 m³; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Model A33w, bên trong có 01 sim điện thoại và 01 Giấy phép lái xe số 920945000047 của Tăng Quốc K; 01 điện thoại di động hiệu I Phone 4, màu trắng, bên trong có 01 sim điện thoại của Nguyễn Hà Minh P; 01 điện thoại di động hiệu SamSung Model SM-A500H/DS, bên trong có 01 sim điện thoại của Ngô Thị Thúy K; 01 điện thoại di động hiệu SamSung màu nâu của Trần Phúc D, bên trong có 01 sim điện thoại. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã xác định: Chiếc xe ô tô tải biển số 65C-063.77 là của Trương Văn N, trú tại 39E/6 khu vực A, Phường B, quận BT, Thành Phố Cần Thơ. Việc K đã sử dụng chiếc xe trên để vận chuyển 1.480 thanh gỗ Bằng Lăng thì ông N không biết. Ngày 27/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 65C-063.77 cho ông Trương Văn N là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 01 Giấy phép lái xe số 920945000047 cho Tăng Quốc K, Trả lại chiếc điện thoại di động hiệu SamSung màu nâu cho Trần Phúc D. Đối với 03 chiếc điện thoại di động nêu trên của Nguyễn Hà Minh P, Tăng Quốc K và Ngô Thị Thúy K, đây là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội và 1.480 thanh gỗ Bằng lăng là vật chứng vụ án, cần phải tịch thu sung quỹ nhà nước.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 30/7/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện H để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Hà Minh P về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm k khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H’Leo giữ nguyên nội dung truy tố tại bản cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về phần vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo tranh luận đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì cho rằng mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là quá nặng so với hành vi mà các bị cáo thực hiện.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

[1]. Bị cáo Nguyễn Hà Minh P đã có hành vi buôn bán, vận chuyển 20,124 m³ gỗ Bằng Lăng không có giấy tờ hợp lệ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm a khoản 2 Điều 7 Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận Bản cáo trạng của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là đúng người, đúng tội nên cần chấp nhận. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm k khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại điều luật này quy định như sau:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 243 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

k) Tàng trữ, vận chuyển, chế biến hoặc mua bán trái phép từ 1,5 mét khối (m³) đến dưới 03 mét khối (m³) gỗ thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IA hoặc gỗ có nguồn gốc từ nước ngoài thuộc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; từ 10 mét khối (m³) đến dưới 20 mét khối (m³) gỗ thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IIA hoặc gỗ có nguồn gốc từ nước ngoài thuộc Phụ lục II Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; từ 20 mét khối (m³) đến dưới 40 mét khối (m³) gỗ loài thực vật rừng thông thường;”.

[2]. Hội đồng xét xử xét thấy: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực để nhận biết hành vi mua bán, vận chuyển gỗ trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến lĩnh vực quản lý và bảo vệ rừng của nhà nước vượt quá mức xử phạt vi phạm hành chính tối đa, tiếp tay làm ảnh hưởng xấu đến môi trường, sinh thái nói chung. Vì vậy, cần buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo thành công dân biết tôn trọng pháp luật.

[3]. Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[4]. Đối với Tăng Quốc K sau khi bị khởi tố bị can đã bỏ trốn, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách vụ án để xử lý bằng một vụ án khác;

Đối với hành vi mua bán 1.480 thanh gỗ Bằng Lăng không có nguồn gốc hợp pháp nêu trên giữa Nguyễn Hà Minh P, Ngô Thị Thúy K, người phụ nữ có tên T và những người có liên quan đã xảy ra tại xã Đ, huyện K, Tỉnh Kon Tum. Căn cứ vào khoản 4 Điều 163 Bộ luật tố tụng hình sự, ngày 16/5/2018, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện H, tỉnh Đắk Lắk đã làm công văn trao đổi và kèm theo tài liệu, chứng cứ đã thu thập, gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Kon Tum, để xử lý theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiếp nhận, thụ lý tin báo, tố giác tội phạm và đang tiến hành điều tra xử lý theo quy định của pháp luật nên không xem xét giải quyết tại vụ án này.

Đối với Trần Phúc D, là phụ xe cho Tăng Quốc K, có nhiệm vụ là kiểm tra lốp xe và trông coi hàng hóa trên xe theo sự chỉ đạo của Tăng Quốc K. Trong quá trình vận chuyển số gỗ Bằng Lăng không có giấy tờ nêu trên do K nhận và chịu trách nhiệm. Vì vậy, hành vi của Trần Phúc D chưa đủ căn cứ để xử lý.

[5]. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại chiếc xe ô tô tải biển số 65C-063.77 cho ông Trương Văn N là chủ sở hữu vì khi Tăng Quốc K sử dụng chiếc xe trên để vận chuyển 1.480 thanh gỗ Bằng Lăng thì ông N không biết; trả lại 01 Giấy phép lái xe số 920945000047 cho Tăng Quốc K; trả lại chiếc điện thoại di động hiệu SamSung màu nâu cho Trần Phúc D.

Đối với 03 chiếc điện thoại di động: 01 điện thoại di động hiệu OPPO Model A33w, bên trong có 01 sim điện thoại của Tăng Quốc K; 01 điện thoại di động hiệu I Phone 4, màu trắng, bên trong có 01 sim điện thoại của Nguyễn Hà Minh P; 01 điện thoại di động hiệu SamSung Model SM-A500H/DS, bên trong có 01 sim điện thoại của Ngô Thị Thúy K; đây là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội và 1.480 thanh gỗ Bằng lăng là vật chứng vụ án, cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với 03 sim điện thoại kèm theo các điện thoại di động nói trên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hà Minh P phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hà Minh P phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”;

[2]. Áp dụng điểm k khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Tuyên Xử: Bị cáo Nguyễn Hà Minh P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt bắt tạm giữ (03/4/2018).

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại chiếc xe ô tô tải biển số 65C-063.77 cho anh Trương Văn N là chủ sở hữu; trả lại 01 Giấy phép lái xe số 920945000047 cho Tăng Quốc K; trả lại chiếc điện thoại di động

hiệu SamSung màu nâu cho Trần Phúc D.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 03 chiếc điện thoại di động: 01 điện thoại di động hiệu OPPO Model A33w của Tăng Quốc K; 01 điện thoại di động hiệu I Phone 4, màu trắng của Nguyễn Hà Minh P; 01 điện thoại di động hiệu SamSung Model SM-A500H/DS của Ngô Thị Thúy K; và 1.480 thanh gỗ Bằng lăng là vật chứng vụ án; Tịch thu tiêu hủy 03 sim điện thoại kèm theo các điện thoại di động nói trên.

[4]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hà Minh P phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hà Minh P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trương Văn N, Tăng Quốc K; Ngô Thị Thúy K, Trần Phúc D, Nguyễn Văn L, Lê Văn N vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện H;
- Cơ quan thi hành án hình sự-Công an huyện H;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - Công an huyện H;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Long